

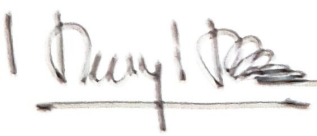

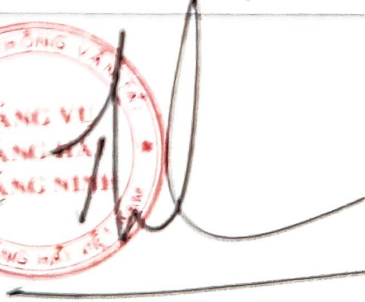


CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM  
CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH

CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH  
TÀI LIỆU ĐƯỢC KIỂM SOÁT

**QUY TRÌNH  
XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH  
TRONG LĨNH VỰC HÀNG HẢI**

MÃ SỐ	QT.TTr.06
LẦN BAN HÀNH	02
NGÀY BAN HÀNH	11/3/2021
TRANG	1/28

	BIÊN SOẠN	SOÁT XÉT	PHÊ DUYỆT
Chữ ký			
Họ tên	Hoàng Văn Hoàn	Hoàng Song Tùng	Nguyễn Ngọc Thành
Chức danh	Trưởng phòng TTr	Trưởng ban ISO	Giám đốc





**QUY TRÌNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính trong**  
**lĩnh vực hàng hải**

MS: QT.TTr.06  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 3/28

## 1. MỤC ĐÍCH

Quy định thống nhất trình tự, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải của Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh.

## 2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này được áp dụng đối với phòng Thanh tra, An toàn-An ninh hàng hải, Thủ tục tàu thuyền, Pháp chế, Tài vụ, các đại diện và các trạm Cảng vụ Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh.

## 3. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ luật Hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13 ngày 25/11/2015;
- Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012;
- Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP;
- Nghị định số 165/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ Quy định việc quản lý, sử dụng và danh mục các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông và bảo vệ môi trường;
- Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ Quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;
- Nghị định số 142/2017/NĐ-CP ngày 11/12/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải;
- Quyết định số 599 QĐ/TCCB-LĐ ngày 06/4/1991 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải và Bưu điện (nay là Bộ Giao thông vận tải) về việc thành lập Cảng vụ Quảng Ninh (nay là Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh);
- Thông tư số 02/2014/TT-BGTVT ngày 25/02/2014 của Bộ Giao thông vận tải Quy định quy trình thanh tra chuyên ngành, xử phạt vi phạm hành chính; công tác lập kế hoạch, chế độ báo cáo và quản lý nội bộ của thanh tra ngành Giao thông vận tải; Thông tư số 32/2016/TT-BGTVT ngày 07/11/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2014/TT-BGTVT;
- Thông tư số 31/2016/TT-BGTVT ngày 13/10/2016 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải;
- Thông tư số 08/2018/TT-BGTVT ngày 22/02/2018 của Bộ Giao thông vận tải quy định mẫu biên bản, mẫu quyết định sử dụng trong xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực hàng hải;



**QUY TRÌNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính trong**  
**lĩnh vực hàng hải**

MS: QT.TTr.06  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 4/28

- Quyết định số 655/QĐ-CVHHQN ngày 24/10/2017 của Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh ban hành chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ, đại diện, trạm thuộc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh;

- Nội quy cảng biển Quảng Ninh được ban hành kèm theo Quyết định số 89/QĐ-CVHHQN ngày 02/02/2018 của Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh.

- Các văn bản pháp luật khác có liên quan.

#### **4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**

##### **4.1 Định nghĩa**

- *Tổ chức* là cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức chính trị xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, đơn vị vũ trang nhân dân và tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật.

- *Người đại diện hợp pháp* là cha mẹ hoặc người giám hộ, luật sư, trợ giúp viên pháp lý của người vi phạm hành chính.

- *Người có thẩm quyền quyết định cưỡng chế của Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh* là Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh.

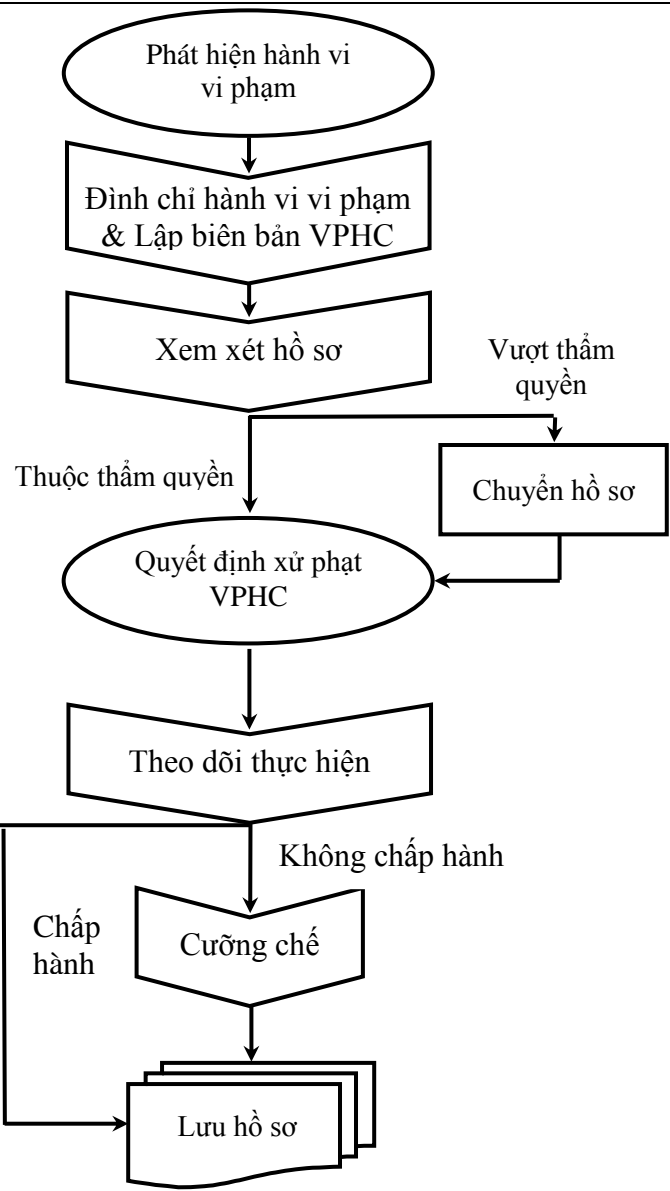
- *Người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính* gồm người có thẩm quyền xử phạt, công chức, viên chức đang thi hành công vụ, nhiệm vụ theo văn bản quy phạm pháp luật hoặc văn bản hành chính do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành.

##### **4.2 Chữ viết tắt**

- Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh:	CVHHQN;
- Phòng Thanh tra:	Phòng TTr;
- Công chức, viên chức Cảng vụ:	CCVC;
- Vi phạm hành chính:	VPHC.

#### **5. NỘI DUNG**

##### **5.1 Lưu đồ: (Xem trang sau)**

Bước công việc	Trách nhiệm	Các bước thực hiện	Biểu mẫu, Tài liệu liên quan
Bước 1	CCVC	 <pre> graph TD     A([Phát hiện hành vi vi phạm]) --&gt; B[/Đình chỉ hành vi vi phạm &amp; Lập biên bản VPHC/]     B --&gt; C[/Xem xét hồ sơ/]     C -- "Thuộc thẩm quyền" --&gt; D([Quyết định xử phạt VPHC])     E[Chuyển hồ sơ] --&gt; D     C -- "Vượt thẩm quyền" --&gt; E     D --&gt; F[/Theo dõi thực hiện/]     F -- "Chấp hành" --&gt; G[/Cường chế/]     F -- "Không chấp hành" --&gt; H[/Lưu hồ sơ/]     G --&gt; H     </pre>	
Bước 2	Người có thẩm quyền lập biên bản		BM.TTr.06-Mẫu số 01
Bước 3	- Người có thẩm quyền lập biên bản - Phòng TTr		BM.TTr.06-Mẫu số 8
Bước 4	- Giám đốc - Người có thẩm quyền xử phạt		BM.TTr.06-Mẫu số 02; BM.TTr.06-Mẫu số 03 BM.TTr.06-Mẫu số 4, 5, 6 và 7
Bước 5	Các phòng, đại diện, trạm CVHHQN		
Bước 6	- Người có thẩm quyền - Giám đốc		
Bước 7	Phòng TTr và các đại diện, trạm		

## 5.2 Diễn giải lưu đồ

### Bước 1. Phát hiện hành vi vi phạm

Vi phạm hành chính được phát hiện qua các nguồn:

- Phát hiện của đoàn thanh tra, đoàn kiểm tra; đoàn kiểm tra liên ngành; công chức thanh tra tiến hành thanh tra độc lập.
- Kết luận thanh tra, kiểm tra, báo cáo thanh tra của công chức thanh tra.
- Phát hiện trong quá trình thi hành công vụ, nhiệm vụ của những người có thẩm quyền lập Biên bản VPHC theo quy định.



**QUY TRÌNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính trong**  
**lĩnh vực hàng hải**

MS: QT.TTr.06  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 6/28

- Tin báo của đơn vị quản lý chuyên ngành giao thông vận tải, chính quyền, địa phương, cơ quan khác, phương tiện truyền thông và nhân dân.

- Khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị (bằng các hình thức văn bản, điện thoại, fax, thư điện tử).

- Thông qua việc sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ theo quy định tại Nghị định số 165/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ Quy định việc quản lý, sử dụng và danh mục các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện VPHC về trật tự, an toàn giao thông và bảo vệ môi trường.

**Bước 2. Đình chỉ hành vi vi phạm và lập biên bản VPHC**

- Khi phát hiện hành vi vi phạm đang diễn ra, người có thẩm quyền lập biên bản, xử phạt VPHC phải có biện pháp buộc chấm dứt ngay hành vi vi phạm.

- Khi đã xác định rõ hành vi vi phạm, người có thẩm quyền tiến hành lập Biên bản VPHC, cụ thể như sau:

+ Khi tiếp nhận thông tin về vụ việc vi phạm, người được phân công tiếp nhận hoặc người được phân công thụ lý vụ việc lập biên bản;

+ Trong quá trình thanh tra, kiểm tra theo đoàn, Trưởng đoàn chỉ đạo thành viên đoàn thanh tra là công chức thanh tra hoặc người có thẩm quyền lập Biên bản VPHC. Trường hợp cần thiết, Trưởng đoàn trực tiếp lập biên bản;

+ Công chức thanh tra hoặc công chức, viên chức Cảng vụ đang thi hành công vụ được lập Biên bản VPHC khi tiến hành nhiệm vụ độc lập (BM.TTr.06-Mẫu số 01).

- Trong trường hợp cần ngăn chặn kịp thời hành vi VPHC hoặc để bảo đảm cho việc xử phạt VPHC, người có thẩm quyền xử phạt VPHC được áp dụng các biện pháp tạm giữ tang vật, phương tiện VPHC, giấy phép, chứng chỉ hành nghề. Trình tự, thủ tục thực hiện theo Luật Xử lý vi phạm hành chính và các nghị định của Chính phủ quy định về xử phạt VPHC trong lĩnh vực hàng hải.

- Trường hợp cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm không có mặt hoặc cố tình trốn tránh hoặc vì lý do khách quan mà không ký vào biên bản, thì người có thẩm quyền lập biên bản phải:

+ Ghi rõ lý do theo từng trường hợp cụ thể: Cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm không có mặt hoặc cố tình trốn tránh hoặc vì lý do khách quan khác;

+ Mời 02 người chứng kiến hoặc mời đại diện Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi xảy ra vi phạm để chứng kiến.



QUY TRÌNH  
**Xử phạt vi phạm hành chính trong  
lĩnh vực hàng hải**

MS: QT.TTr.06  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 7/28

- Biên bản VPHC tối thiểu phải lập thành 02 bản, ghi đầy đủ thông tin trong biểu mẫu và phải gửi 01 bản cho cá nhân, tổ chức vi phạm.

**Bước 3. Xem xét hồ sơ**

- Người lập Biên bản VPHC không đủ thẩm quyền xử phạt VPHC thì phải trình hoặc chuyển vụ việc vi phạm đến cấp có thẩm quyền để xử phạt VPHC, cụ thể như sau:

+ Thành viên đoàn thanh tra dự thảo Quyết định xử phạt trình Trưởng đoàn thanh tra hoặc Giám đốc xem xét, quyết định xử phạt VPHC;

+ CCVC đang thi hành công vụ báo cáo lãnh đạo đơn vị, dự thảo Quyết định xử phạt trình Trưởng đại diện hoặc Giám đốc xem xét, quyết định xử phạt VPHC;

+ Vụ việc vượt quá thẩm quyền của Trưởng đại diện: chuyển hồ sơ về phòng Thanh tra để phòng Thanh tra tham mưu cho Giám đốc xem xét, quyết định xử phạt VPHC;

+ Vụ việc vượt quá thẩm quyền của Giám đốc hoặc Trưởng đoàn thanh tra: tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, phòng Thanh tra tham mưu cho Giám đốc quyết định chuyển UBND tỉnh Quảng Ninh hoặc Cục Hàng hải Việt Nam để Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh hoặc Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam xem xét, quyết định xử phạt VPHC.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày lập Biên bản VPHC, hồ sơ vụ việc vi phạm phải được chuyển đến người có thẩm quyền xử phạt VPHC để quyết định xử phạt VPHC theo quy định của pháp luật.

- Hình thức chuyển vụ việc, bao gồm:

+ Chuyển trực tiếp hồ sơ;

+ Chuyển trong nội bộ cơ quan hoặc chuyển Cục Hàng hải Việt Nam: chuyển trước qua văn phòng điện tử, sau đó chuyển hồ sơ gốc;

+ Hồ sơ bao gồm: Tờ trình, Biên bản VPHC và các bằng chứng liên quan tới vụ việc.

- Khi xem xét hồ sơ để tham mưu cho Người có thẩm quyền ra quyết định xử phạt VPHC, trong trường hợp cần thiết, phòng Thanh tra tham mưu cho Người có thẩm quyền xử phạt về việc trưng cầu giám định hoặc xác minh các tình tiết sau (việc xác minh tình tiết của vụ việc VPHC phải được thể hiện bằng văn bản, BM.TTr.06-Mẫu số 8):

+ Có hay không có vi phạm hành chính;

+ Cá nhân, tổ chức thực hiện hành vi VPHC, lỗi, nhân thân của cá nhân VPHC;



**QUY TRÌNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính trong**  
**lĩnh vực hàng hải**

MS: QT.TTr.06  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 8/28

- + Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ;
- + Tính chất, mức độ thiệt hại do VPHC gây ra;
- + Trường hợp không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 65 của Luật xử lý vi phạm hành chính;
- + Tình tiết khác có ý nghĩa đối với việc xem xét, quyết định xử phạt.

**Bước 4. Ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính**

- Đối với trường hợp xử phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền đến 250.000 đồng đối với cá nhân, 500.000 đồng đối với tổ chức, người có thẩm quyền xử phạt phải ra Quyết định xử phạt VPHC tại chỗ (BM.TTr.06-Mẫu số 02).

- Đối với các trường hợp xử phạt khác trường hợp trên, có mức xử phạt thuộc thẩm quyền xử phạt, thì:

+ Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản, người có thẩm quyền phải ra Quyết định xử phạt VPHC trong lĩnh vực hàng hải (BM.TTr.06-Mẫu số 03);

+ Đối với vụ việc có nhiều tình tiết phức tạp mà không thuộc trường hợp giải trình hoặc đối với vụ việc thuộc trường hợp giải trình thì thời hạn ra Quyết định xử phạt tối đa là 30 ngày, kể từ ngày lập biên bản;

+ Trường hợp vụ việc đặc biệt nghiêm trọng, có nhiều tình tiết phức tạp và thuộc trường hợp giải trình mà cần có thêm thời gian để xác minh, thu thập chứng cứ thì người có thẩm quyền đang giải quyết vụ việc phải báo cáo thủ trưởng trực tiếp của mình bằng văn bản để xin gia hạn; việc gia hạn phải bằng văn bản, thời hạn gia hạn không được quá 30 ngày.

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày ra Quyết định xử phạt, Quyết định xử phạt phải được gửi cho cá nhân, tổ chức bị xử phạt để thực hiện.

- Trường hợp sửa đổi, bổ sung, đính chính, hủy bỏ, ban hành mới Quyết định xử phạt vi phạm hành chính được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ.

- Trường hợp phải tạm giữ tang vật, phương tiện VPHC, chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Điều 125 Luật xử lý vi phạm hành chính thì phải có quyết định của người có thẩm quyền (BM.TTr.06-Mẫu số 4, 5, 6 và 7).

**Bước 5. Theo dõi thực hiện**

- Các phòng, đại diện, trạm theo dõi việc chấp hành Quyết định xử phạt của cá nhân, tổ chức bị xử phạt.

- Trường hợp cá nhân, tổ chức bị xử phạt không chấp hành đúng nội dung Quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì phải báo cáo kịp thời người có thẩm quyền giải quyết.





**QUY TRÌNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính trong**  
**lĩnh vực hàng hải**

MS: QT.TTr.06  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 9/28

**Bước 6. Quyết định cưỡng chế**

- Người có thẩm quyền Quyết định việc cưỡng chế đối với cá nhân, tổ chức bị xử phạt không tự giác chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải theo quy định.

- Phòng Thanh tra phối hợp với các phòng, đại diện và các cơ quan hữu quan tiến hành cưỡng chế theo quy định.

**Bước 7. Lưu hồ sơ**

- Các phòng, đại diện, trạm CVHHQN và phòng Thanh tra chịu trách nhiệm lưu trữ và chuyển hồ sơ vào lưu trữ cơ quan theo quy định. - Hồ sơ bao gồm: Biên bản vi phạm hành chính, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, các biên bản, quyết định khác (nếu có), các tài liệu, giấy tờ có liên quan và phải được đánh bút lục.

**6. BIỂU MẪU**

STT	Tên biểu mẫu	Mã hiệu
1	Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông hàng hải	BM.TTr.06-Mẫu số 01
2	Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông hàng hải theo thủ tục không lập biên bản	BM.TTr.06-Mẫu số 02
3	Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông hàng hải	BM.TTr.06-Mẫu số 03
4	Quyết định tạm giữ tang vật, giấy phép, phương tiện, chứng chỉ	BM.TTr.06-Mẫu số 04
5	Biên bản tạm giữ tang vật, giấy phép, phương tiện, chứng chỉ	BM.TTr.06-Mẫu số 05
6	Quyết định trả lại tang vật, giấy phép, phương tiện, chứng chỉ bị tạm giữ	BM.TTr.06-Mẫu số 06
7	Biên bản trả lại tang vật, giấy phép, phương tiện, chứng chỉ bị tạm giữ	BM.TTr.06-Mẫu số 07
8	Biên bản xác minh tình tiết vụ việc VPHC	BM.TTr.06-Mẫu số 08



QUY TRÌNH  
**Xử phạt vi phạm hành chính trong  
lĩnh vực hàng hải**

MS: QT.TTr.06  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 10/28

**BM.TTr.06-Mẫu số 01**

CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM  
**CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /BB-VPHC

**BIÊN BẢN**  
**Vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải**

Hôm nay, hồi ..... giờ ... phút, ngày ..... / ..... / ....., tại.....

Căn cứ.....

**Chúng tôi gồm:**

1. Họ và tên: ..... Chức vụ: .....

Cơ quan: .....

2. Với sự chứng kiến của:

a) Họ và tên: ..... Nghề nghiệp: .....

Nơi ở hiện nay: .....

b) Họ và tên: ..... Nghề nghiệp: .....

Nơi ở hiện nay: .....

c) Họ và tên: ..... Chức vụ: .....

Cơ quan: .....

**Tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với (ông (bà)/tổ chức) có tên sau đây:**

(1. Họ và tên):..... Giới tính: .....

Ngày, tháng, năm sinh: ..... / ..... / ..... Quốc tịch: .....

Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Số định danh cá nhân/GCNKNCM/CMND/Hộ chiếu: .....

ngày cấp: ..... / ..... / .....; Nơi cấp: .....

(1. Tên tổ chức vi phạm):.....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Mã số doanh nghiệp: .....

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động: ...

Ngày cấp: ..... / ..... / .....; nơi cấp: .....



**QUY TRÌNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính trong**  
**lĩnh vực hàng hải**

MS: QT.TTr.06  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 11/28

Người đại diện theo pháp luật: ..... Giới tính: ...

Chức danh: .....

2. Đã có các hành vi vi phạm hành chính: .....

3. Quy định tại.....

4. Cá nhân/tổ chức bị thiệt hại: .....

5. Ý kiến trình bày của cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm:

.....  
.....

6. Ý kiến trình bày của người chứng kiến (nếu có):

.....  
.....

7. Ý kiến trình bày của cá nhân/tổ chức bị thiệt hại (nếu có):

.....  
.....

8. Chúng tôi đã yêu cầu cá nhân/tổ chức vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm.

9. Các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính được áp dụng, gồm:

.....  
.....

10. Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, gồm:

STT	Tên tang vật, phương tiện vi phạm hành chính	Đơn vị tính	Số lượng	Chủng loại	Tình trạng	Ghi chú

11. Giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ:

STT	Tên giấy phép, chứng chỉ hành nghề	Số lượng	Tình trạng	Ghi chú

Ngoài những tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và các giấy tờ nêu trên, chúng tôi không tạm giữ thêm thứ gì khác.



**QUY TRÌNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính trong**  
**lĩnh vực hàng hải**

MS: QT.TTr.06  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 12/28

12. Trong thời hạn **02 ngày làm việc/05 ngày làm việc**, kể từ ngày lập biên bản này, ông (bà) ..... là cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm có quyền gửi <*văn bản yêu cầu được giải trình trực tiếp/văn bản giải trình*> đến ông (bà) ..... để thực hiện quyền giải trình.

Biên bản lập xong hồi.... giờ.... phút, ngày ...../...../..., gồm .... tờ, được lập thành .... bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu tên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà) ..... là cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm 01 bản, 01 bản lưu hồ sơ.

<**Trường hợp cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm không ký biên bản**>

Lý do ông (bà) ..... cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm không ký biên bản: .....

**CÁ NHÂN VI PHẠM HOẶC ĐẠI DIỆN  
TỔ CHỨC VI PHẠM**  
(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**  
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

**ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN**  
(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

**NGƯỜI CHỨNG KIẾN**  
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

**NGƯỜI BỊ THIẾT HẠI**  
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)



**QUY TRÌNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính trong**  
**lĩnh vực hàng hải**

MS: QT.TTr.06  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 13/28

**BM.TTr.06-Mẫu số 02**

**CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM**  
**CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../QĐ-XPVPHC

Quảng Ninh, ngày ..... tháng ... năm 20 ...

**QUYẾT ĐỊNH**

**Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải**  
**theo thủ tục xử phạt không lập biên bản**

Căn cứ Điều 56 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 142/2017/NĐ-CP ngày 11/12/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải;

Căn cứ.....

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số ..../QĐ-GQXP ngày ...../...../..... (nếu có),

Tôi:..... Chức vụ: .....

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục xử phạt không lập biên bản đối với (ông (bà)/tổ chức) có tên sau đây:

(1. Họ và tên):..... Giới tính: .....

Ngày, tháng, năm sinh: ...../...../..... Quốc tịch: .....

Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Số định danh cá nhân/GCNKNCM/CMND/Hộ chiếu: .....

ngày cấp: ...../...../.....; Nơi cấp: .....

(1. Tên tổ chức vi phạm):.....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Mã số doanh nghiệp: .....

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động: ....

Ngày cấp: ...../...../.....; nơi cấp: .....

Người đại diện theo pháp luật: ..... Giới tính: ...

Chức danh: .....

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: .....

3. Quy định tại: .....



QUY TRÌNH  
**Xử phạt vi phạm hành chính trong  
lĩnh vực hàng hải**

MS: QT.TTr.06  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 14/28

4. Địa điểm xảy ra vi phạm: .....

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm (nếu có): .....

**Điều 2.** Các hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả được áp dụng:

1. Hình thức xử phạt chính: .....

Mức phạt: .....

(Bằng chữ: .....) )

2. Hình thức xử phạt bổ sung (nếu có): .....

3. Biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có): .....

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ..... là cá nhân vi phạm/đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) Trong trường hợp bị xử phạt tiền, ông (bà)/tổ chức có tên tại Điều 1 nộp tiền phạt tại chỗ cho người đã ra quyết định xử phạt.

Trường hợp không nộp tiền phạt tại chỗ thì ông (bà)/tổ chức có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại phòng Tài vụ-Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh hoặc nộp tiền phạt vào tài khoản số 050.0101.000.1138 của Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Hàng hải Việt Nam (Chi nhánh Quảng Ninh) trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Thời hạn thực hiện hình thức xử phạt bổ sung là... ngày; thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả là ..... ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Nếu quá thời hạn trên mà ông (bà)/tổ chức ..... không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành.

c) Ông (bà)/Tổ chức có tên tại Điều 1 bị tạm giữ ..... để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt.

d) Ông (bà)/Tổ chức ..... có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho **Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ninh** để thu tiền phạt.

3. Gửi cho phòng Thanh tra, **phòng Tài vụ**, ... để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho ..... để biết./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH**  
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên)



QUY TRÌNH  
**Xử phạt vi phạm hành chính trong  
lĩnh vực hàng hải**

MS: QT.TTr.06  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 15/28

**BM.TTr.06-Mẫu số 03**

CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM  
**CVHHQN (ĐẠI DIỆN...)**  
Số: ...../QĐ-XPVPHC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
Quảng Ninh, ngày ..... tháng ... năm 20 ...

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải**

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 142/2017/NĐ-CP ngày 11/12/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải;

Căn cứ .....

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số .../BB-VPHC lập ngày...../...../ ...;

Căn cứ Biên bản phiên giải trình trực tiếp số..... /BB-GTTT lập ngày...../...../.....(nếu có);

Căn cứ Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính, số ...../BB-XM lập ngày ...../ ...../..... (nếu có);

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số ...../QĐ-GQXP ngày .../...../..... (nếu có),

Tôi: .....

Chức vụ: .....

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính đối với (ông (bà)/tổ chức) có tên sau đây:

(1. Họ và tên):..... Giới tính: .....

Ngày, tháng, năm sinh: ...../.../..... Quốc tịch:.....

Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Số định danh cá nhân/GCNKNCM/CMND/Hộ chiếu:.....

ngày cấp: ...../...../.....; Nơi cấp: .....

(1. Tên tổ chức vi phạm):.....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Mã số doanh nghiệp: .....

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động: ...

Ngày cấp: ...../ ...../ .....; nơi cấp: .....



QUY TRÌNH  
**Xử phạt vi phạm hành chính trong  
lĩnh vực hàng hải**

MS: QT.TTr.06  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 16/28

Người đại diện theo pháp luật: .....Giới tính: .....

Chức danh: .....

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: .....

3. Quy định tại: .....

4. Các tình tiết tăng nặng (nếu có): .....

5. Các tình tiết giảm nhẹ (nếu có): .....

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính:

Cụ thể: .....

b) Hình thức xử phạt bổ sung (nếu có): .....

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có): .....

Thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả .....ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do cá nhân/tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.

Ông (bà)/Tổ chức có tên tại Điều này phải hoàn trả số kinh phí là: .....

(Bằng chữ:.....) cho: .....là cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 5 Điều 85 Luật xử lý vi phạm hành chính.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ...../...../.....

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ..... là cá nhân vi phạm/đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông (bà)/tổ chức.....không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Ông (bà)/tổ chức ..... phải nộp tiền phạt tại phòng Tài vụ-Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh hoặc nộp tiền phạt vào tài khoản số 050.0101.000.1138 của Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Hàng hải Việt Nam (Chi nhánh Quảng Ninh).

Trường hợp không nộp tiền phạt trực tiếp cho người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 2 Điều 78 Luật xử lý vi phạm hành chính,





**QUY TRÌNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính trong**  
**lĩnh vực hàng hải**

MS: QT.TTr.06  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 17/28

ông (bà)/tổ chức ..... phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước Quảng Ninh hoặc nộp tiền phạt vào tài khoản số ..... của Kho bạc Nhà nước trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

Ông (bà)/Tổ chức ..... có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho **Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ninh để thu tiền phạt.**
3. Gửi cho phòng Thanh tra, **phòng Tài vụ,.....** để tổ chức thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH**  
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên)



QUY TRÌNH  
**Xử phạt vi phạm hành chính trong  
lĩnh vực hàng hải**

MS: QT.TTr.06  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 18/28

**BM.TTr.06-Mẫu số 04**

CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM  
**CVHHQN (ĐẠI DIỆN...)**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../QĐ-TGTVPTGPCC

Quảng Ninh, ngày ..... tháng ... năm 20 ...

**QUYẾT ĐỊNH**

**Tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành  
nghề trong lĩnh vực hàng hải**

Căn cứ Điều 125 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số  
...../QĐ-GQXP ngày ...../...../..... (nếu có),

Tôi: .....

Chức vụ: .....

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tạm giữ (*tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng  
chỉ hành nghề*) của (*ông (bà)/tổ chức*) có tên sau đây:

(1. Họ và tên):..... Giới tính: .....

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:.....

Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Số định danh cá nhân/GCNKNCM/CMND/Hộ chiếu:.....ngày cấp:  
...../...../.....;

Nơi cấp: .....

(1. Tên tổ chức vi phạm):.....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Mã số doanh nghiệp: .....

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:  
.....

Ngày cấp: ...../...../.....; ..... nơi cấp: .....

Người đại diện theo pháp luật: ..... Giới tính:.....

Chức danh: .....

2. Việc tạm giữ (*tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/giấy phép, chứng  
chỉ hành nghề*) được lập thành biên bản kèm theo Quyết định này.



QUY TRÌNH  
**Xử phạt vi phạm hành chính trong  
lĩnh vực hàng hải**

MS: QT.TTr.06  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 19/28

3. Việc niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính được lập thành biên bản kèm theo Quyết định này (nếu có).

4. Lý do tạm giữ: .....

Thời hạn tạm giữ: 07 ngày, từ ngày .... / ..... / ..... đến ngày .... / ..... / .....

6. Địa điểm tạm giữ: .....

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ..... là cá nhân vi phạm/đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức ..... có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ..... để tổ chức thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH**  
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên)



QUY TRÌNH  
**Xử phạt vi phạm hành chính trong  
lĩnh vực hàng hải**

MS: QT.TTr.06  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 20/28

**BM.TTr.06-Mẫu số 05**

CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM  
**CVHHQN (ĐẠI DIỆN...)**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../BB-TGTVPTGPCC

**BIÊN BẢN**

**Tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành  
nghề trong lĩnh vực hàng hải**

Thi hành Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép,  
chứng chỉ hành nghề số: ...../QĐ-TGTVPTGPCC ngày ...../...../..... của  
.....

Hôm nay, hồi ..... giờ ..... phút, ngày ...../...../....., tại .....

**Chúng tôi gồm:**

1. Họ và tên: ..... Chức vụ: .....

Cơ quan: .....

Họ và tên: ..... Chức vụ: .....

Cơ quan: .....

2. Với sự chứng kiến của:

a) Họ và tên: ..... Nghề nghiệp: .....

Nơi ở hiện nay: .....

b) Họ và tên: ..... Nghề nghiệp: .....

Nơi ở hiện nay: .....

**Tiến hành lập biên bản tạm giữ <tang vật phương tiện vi phạm hành chính, giấy  
phép, chứng chỉ hành nghề> (của/nhưng) <sup>(6)</sup> .....**

(1. Họ và tên):..... Giới tính: .....

Ngày, tháng, năm sinh: ...../...../..... Quốc tịch: .....

Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Số định danh cá nhân/GCNKNCM/CMND/Hộ chiếu: .....

ngày cấp: ...../...../.....; Nơi cấp: .....

(1. Tên tổ chức vi phạm):.....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Mã số doanh nghiệp: .....



**QUY TRÌNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính trong**  
**lĩnh vực hàng hải**

MS: QT.TTr.06  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 21/28

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động: ...

Ngày cấp: ...../...../.....; nơi cấp: .....

Người đại diện theo pháp luật: ..... Giới tính: .....

Chức danh: .....

2. Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, gồm:

STT	Tên tang vật, phương tiện vi phạm hành chính	Đơn vị tính	Số lượng	Chủng loại	Tình trạng	Ghi chú

3. Giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ, gồm:

STT	Tên giấy phép, chứng chỉ hành nghề	Số lượng	Tình trạng	Ghi chú

Ngoài những tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và các giấy tờ nêu trên, chúng tôi không tạm giữ thêm thứ gì khác.

4. Ý kiến trình bày của cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm: .....

.....

5. Ý kiến trình bày của người chứng kiến (nếu có): .....

.....

6. Ý kiến bổ sung (nếu có) : .....

.....

Biên bản lập xong hồi..... giờ .... phút, ngày ...../...../....., gồm .... tờ, được lập thành .... bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà) ..... là cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm 01 bản, 01 bản lưu hồ sơ.

**(Trường hợp cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm không ký biên bản)**

Lý do ông (bà)..... cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm không ký biên bản: .....

.....



**QUY TRÌNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính trong**  
**lĩnh vực hàng hải**

MS: QT.TTr.06  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 22/28

**CÁ NHÂN VI PHẠM HOẶC/ĐẠI DIỆN**  
**TỔ CHỨC VI PHẠM**  
*(Ký tên, ghi rõ họ và tên)*

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**  
*(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)*

**NGƯỜI CHỨNG KIẾN**  
*(Ký tên, ghi rõ họ và tên)*

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH TẠM GIỮ**  
*(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)*



QUY TRÌNH  
**Xử phạt vi phạm hành chính trong  
lĩnh vực hàng hải**

MS: QT.TTr.06  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 23/28

**BM.TTr.06-Mẫu số 06**

CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM  
**CVHHQN (ĐẠI DIỆN...)**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../QĐ-TLTVPTGPCC

Quảng Ninh, ngày ..... tháng ... năm 20 ...

**QUYẾT ĐỊNH**

**Trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành  
nghề bị tạm giữ trong lĩnh vực hàng hải**

Căn cứ Điều 126 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy  
phép, chứng chỉ hành nghề số ...../QĐ-TGTVPTGPCC ngày ...../ ...../ ..... của  
.....

Căn cứ Quyết định kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành  
chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số ...../QĐ-KDTGTVPTGPCC ngày ...../  
...../ ..... của ..... (nếu có);

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số ...  
/QĐ-GQXP ngày ...../...../..... (nếu có),

Tôi: .....

Chức vụ: .....

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Trả lại (tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/giấy phép, chứng chỉ  
hành nghề) đã bị tạm giữ cho (ông (bà)/tổ chức) có tên sau đây:

(1. Họ và tên):..... Giới tính: .....

Ngày, tháng, năm sinh: ...../ ...../..... Quốc tịch:.....

Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Số định danh cá nhân/GCNKNCM/CMND/Hộ chiếu: .....

ngày cấp: ...../...../.....; Nơi cấp: .....

(1. Tên tổ chức):.....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Mã số doanh nghiệp: .....

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:..

Ngày cấp: ...../ ...../ .....;..... nơi cấp: .....



QUY TRÌNH  
**Xử phạt vi phạm hành chính trong  
lĩnh vực hàng hải**

MS: QT.TTr.06  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 24/28

Người đại diện theo pháp luật: ..... Giới tính: .....

Chức danh: .....

2. Việc trả lại (*tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/giấy phép, chứng chỉ hành nghề*) bị tạm giữ được lập thành biên bản kèm theo Quyết định này.

3. Việc mở niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính được lập thành biên bản kèm theo Quyết định này (nếu có).

4. Lý do trả lại: .....

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) ..... là cá nhân/đại diện cho tổ chức có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức ..... có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho ..... để tổ chức thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH**  
(*Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên*)





QUY TRÌNH  
**Xử phạt vi phạm hành chính trong  
lĩnh vực hàng hải**

MS: QT.TTr.06  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 25/28

**BM.TTr.06-Mẫu số 07**

CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM  
**CVHHQN (ĐẠI DIỆN...)**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /BB-TLTG

**BIÊN BẢN**

**Trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành  
nghề bị tạm giữ trong lĩnh vực hàng hải**

Thi hành Quyết định trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ số: ...../QĐ-TLTVPTGPCC ngày ...../...../... của

Hôm nay, hồi..... giờ ..... phút, ngày ...../...../....., tại .....

**Chúng tôi gồm:**

1. Họ và tên: ..... Chức vụ: .....

Cơ quan: .....

2. Với sự chứng kiến của:

a) Họ và tên: ..... Nghề nghiệp: .....

Nơi ở hiện nay: .....

b) Họ và tên: ..... Nghề nghiệp: .....

Nơi ở hiện nay: .....

3. (Ông (bà)/tổ chức) là chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp được trả lại (tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/giấy phép, chứng chỉ hành nghề) đã bị tạm giữ:

(Họ và tên):..... Giới tính: .....

Ngày, tháng, năm sinh: ...../...../..... Quốc tịch: .....

Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Số định danh cá nhân/GCNKNCM/CMND/Hộ chiếu: .....

ngày cấp: ...../...../.....; Nơi cấp: .....

(Tên tổ chức vi phạm):.....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Mã số doanh nghiệp: .....

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động: ...



**QUY TRÌNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính trong**  
**lĩnh vực hàng hải**

MS: QT.TTr.06  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 26/28

Ngày cấp: ...../...../.....; nơi cấp: .....

Người đại diện theo pháp luật: ..... Giới tính: ...

Chức danh: .....

Tiến hành trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ theo Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số ...../QĐ-TGTVPTGPCC ngày ...../...../... của .....

1. Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ được trả lại, gồm có:

STT	Tên tang vật, phương tiện vi phạm hành chính	Đơn vị tính	Số lượng	Chủng loại	Tình trạng	Ghi chú

2. Giấy phép, chứng chỉ hành nghề được trả lại, gồm có:

STT	Tên giấy phép, chứng chỉ hành nghề	Số lượng	Tình trạng	Ghi chú

3. Ý kiến bổ sung khác (nếu có): .....

Biên bản lập xong hồi.... giờ.... phút, ngày ...../...../....., gồm .... tờ, được lập thành .... bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà) ..... là cá nhân/người đại diện tổ chức 01 bản và 01 bản lưu hồ sơ.

**CÁ NHÂN HOẶC ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC**  
**ĐƯỢC NHẬN LẠI TANG VẬT,**  
**PHƯƠNG TIỆN VI PHẠM HÀNH**  
**CHÍNH, GIẤY PHÉP, CHỨNG CHỈ**  
**HÀNH NGHỀ**

*(Ký tên, ghi rõ họ và tên)*

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**  
*(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)*

**NGƯỜI CHỨNG KIẾN**  
*(Ký tên, ghi rõ họ và tên)*



QUY TRÌNH  
**Xử phạt vi phạm hành chính trong  
lĩnh vực hàng hải**

MS: QT.TTr.06  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 27/28

**BM.TTr.06-Mẫu số 08**

CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM  
**CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /BB-XM

**BIÊN BẢN**

**Xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải**

Căn cứ .....

Hôm nay, hồi..... giờ ..... phút, ngày ...../...../..... tại .....

**Chúng tôi gồm:**

1. Họ và tên: ..... Chức vụ: .....

Cơ quan: .....

2. Với sự chứng kiến của:

a) Họ và tên: ..... Nghề nghiệp: .....

Nơi ở hiện nay: .....

b) Họ và tên: ..... Nghề nghiệp: .....

Nơi ở hiện nay: .....

c) Họ và tên: ..... Chức vụ: .....

Cơ quan: .....

**Tiến hành lập biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính đối với (ông (bà)/tổ chức) có tên sau đây:**

(1. Họ và tên):..... Giới tính: .....

Ngày, tháng, năm sinh: ...../...../..... Quốc tịch: .....

Nghề nghiệp:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Số định danh cá nhân/GCNKNCM/CMND/Hộ chiếu: .....

ngày cấp: ...../...../.....; Nơi cấp: .....

(1. Tên tổ chức vi phạm):.....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Mã số doanh nghiệp: .....

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động: ...

Ngày cấp: ...../...../.....; nơi cấp: .....



**QUY TRÌNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính trong**  
**lĩnh vực hàng hải**

MS: QT.TTr.06  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 28/28

- Người đại diện theo pháp luật: ..... Giới tính: ....  
Chức danh: .....  
2. Đã có hành vi vi phạm hành chính: .....  
3. Quy định tại: .....  
4. Cá nhân/tổ chức bị thiệt hại (nếu có): .....  
5. Tính chất, mức độ thiệt hại do vi phạm hành chính gây ra: .....  
6. Tình tiết giảm nhẹ: .....  
7. Tình tiết tăng nặng: .....  
8. Ý kiến trình bày của cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm: .....  
9. Ý kiến trình bày của người chứng kiến (nếu có): .....  
10. Ý kiến trình bày của cá nhân/tổ chức bị thiệt hại (nếu có): .....  
11. Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính phải trưng cầu giám định (trong trường hợp cần thiết):.....  
.....  
.....  
12. Những tình tiết xác minh khác: .....  
.....

Biên bản lập xong hồi.... giờ .... phút, ngày .../.../..... gồm .... tờ, được lập thành ..... bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà) ..... là cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm 01 bản và 01 bản lưu hồ sơ.

**(Trường hợp cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm không ký biên bản)**

Lý do ông (bà)..... cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm không ký biên bản: .....

**CÁ NHÂN VI PHẠM HOẶC ĐẠI DIỆN  
TỔ CHỨC VI PHẠM**  
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**  
(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

**ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN**  
(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

**NGƯỜI CHỨNG KIẾN**  
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

**NGƯỜI BỊ THIẾT HẠI**  
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)